TÒA ÁN NHÂN DÂNCẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 427/2022/HS-PT

Ngày: 20/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA V NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Việt Hà;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Ông Ngô Tự Học.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đ Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 20 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thu T cùng đồng phạm bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và " Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 477/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. **Vũ Hữu T1**, S năm 1972; Giới tính: Nam. ĐKHKTT và chỗ ở : Số 27 Tổ 1, Hoàng Văn T, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/10; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Hữu T2 và con bà: Kim Thị T3; Vợ là Khúc Thị Lan H (Đã ly hôn); Có 02, con lớn S năm 1998, con nhỏ S năm 2004; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 8/01/2021 Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Số giam: 558A2, Buồng giam 17. Có mặt.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo T1 do Toà án chỉ định*: Ông Nguyễn Quang T4 – Văn phòng luật sư Đặng S và cộng sự thuộc đoàn Luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

2. **Lê Ngọc H**, S năm 1976; Giới tính: Nam. ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 28,

phường Vĩnh H, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: V Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn H1 và con bà: Nguyễn Thị S; Vợ là Phạm Vũ T5; Có 02, con lớn S năm 2008, con nhỏ S năm 2015; Tiền sự: Chưa. Tiền án: 02 tiền án.

* Bản án số: 177 ngày 11/9/2015, Tòa án nhân dân quận Hoàn K xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (chưa được xóa án tích).

* Bản án số: 207 ngày 24/10/2017, Tòa án nhân dân quận Hoàn K xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, ra trại ngày 29/01/2019 (chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 8/01/2021. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội.

** Luật sư bào chữa cho bị cáo H do Toà án chỉ định:* Nguyễn Trọng V – Công ty Luật Tầm Nhìn V thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra trong vụ án còn có các bị cáo Nguyễn Thu T, Hoàng Thị Q, Nguyễn Đình Đ và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Phạm Vũ T5, anh Nguyễn Cao S không có kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập. Bị cáo Nguyễn Thu T có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo trước khi xét xử nên đã được đình chỉ xét xử phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 07/01/2021, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy-Công an thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tại khu vực ngã ba đường Đại Cồ V - Vân H 2, phường Lê Đại H, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội, phát hiện xe ô tô Ford Escape BKS 30G-374.21 do bị cáo Lê Ngọc H điều khiển có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Kết quả kiểm tra: thu giữ bên trong áo khoác bị cáo Lê Ngọc H đang mặc có 01 túi nilông màu đen, bên trong là 01 túi nilông màu xanh trắng có chữ Pet Soft chứa 02 bánh chất bột màu trắng kích thước (15x10x02) cm, giám định Kết luận là Heroine tổng khối lượng 681,06 gam. Bị cáo H khai 02 bánh chất bột màu trắng bị thu giữ là Heroine nhận của một người nữ giới ở đường Đại Cồ V để mang về cho bị cáo Vũ Hữu T1. Ngoài ra còn tạm giữ của H: 01 xe ô tô BKS 30G-374.21; 04 điện thoại di động và 7.500.000 đồng (Bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Lê Ngọc H tại Tổ 28, phường Vĩnh H, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Mở rộng điều tra vụ án, hồi 20 giờ 05 phút ngày 07/01/2021, tại khu vực phố Bạch M, phường Cầu D, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội, Tổ công tác kiểm tra bị cáo Vũ Hữu T1, thu giữ: 02 điện thoại di động và 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng). Bị cáo Vũ Hữu T1 khai ngày 07/01/2021 mua của bị cáo Nguyễn Thu T 02 bánh Heroine để bán cho bị cáo Lê Ngọc H, người giao ma túy cho bị cáo H là nữ giới do bị cáo Nguyễn Thu T thuê gửi.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Vũ Hữu T1 tại số 27 tổ 1, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Căn cứ lời khai của bị cáo Vũ Hữu T1, khoảng 00 giờ 20 phút ngày 08/01/2021 tại khu vực ngõ 2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội, Tổ công tác đã T4 hành kiểm tra đối với bị cáo Hoàng Thị Q, thu giữ 01 điện thoại di động, 01 xe máy BKS 29G1-987.90. Bị cáo Q khai chiều tối ngày 07/01/2021 bị cáo Q nhận của Nguyễn Thu T 02 bánh Heroine để giao cho bị cáo Lê Ngọc H tại khu vực đường Đại Cồ V.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo Nguyễn Thu T tại số 16A hẻm 1, ngách 4, ngõ 2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội thu giữ:

1) Thu giữ tại trần nhà tầng 2 gồm:

- 01 hộp sắt màu đỏ hình chữ nhật bên trong có: 01 túi nilông chứa chất bột màu trắng là Heroine khối lượng 349,910 gam; 01 túi nilông màu trắng chứa chất bột màu trắng là Heroine khối lượng 350,010 gam; 01 túi nilông màu trắng chứa chất bột màu trắng là Heroine khối lượng 346,260 gam; 01 túi nilông màu trắng chứa chất bột màu trắng là Heroine khối lượng 170,250 gam; 01 bánh chất bột màu trắng kích thước (15x10x03)cm bên ngoài được bọc nilông xanh, trong là giấy nến vàng và nilông trắng là Heroine khối lượng 350,530 gam.

- 01 hộp hình tròn màu đỏ bằng nhựa bên trong có: 01 túi nilông chứa tinh thể màu trắng là Ketamine khối lượng 786,280 gam; 03 túi nilông kích thước (05x07)cm đều là Methamphetamine tổng khối lượng 119,220 gam; 01 túi nilông kích thước (05x10)cm là Ketamine, khối lượng 78,490 gam; 01 túi nilông kích thước (20x18)cm chứa chất bột màu trắng, không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 185,410 gam.

- 01 hộp sắt màu đỏ hình tròn bên trong có: Các cục chất bột màu trắng bên trong 01 túi nilông kích thước (07x15)cm đều là Heroine tổng khối lượng 66,570 gam; các viên nén hình tam giác màu xanh bên trong 02 túi nilông kích thước (05x07)cm đều là ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine, tổng khối lượng 55,280 gam; Các viên nén hình tam giác màu xanh bên trong 01

túi nilông kích thước (05x07)cm đều là ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine, tổng khối lượng 28,370 gam; Các viên nén màu nâu bên trong 01 túi nilông kích thước (05x07)cm đều là ma túy loại Methamphetamine, MDMA và Ketamine, tổng khối lượng 41,480 gam; Các viên nén màu H1 lôgô WY bên trong 01 túi nilông màu H1 đều là Methamphetamine, tổng khối lượng 19,830 gam; Các viên nén màu H1 lôgô WY bên trong 01 túi nilông màu xanh đều là Methamphetamine, tổng khối lượng 19,900 gam.

2) Thu giữ tại tủ gỗ đầu giường tầng 2 gồm: 01 túi nilông màu trắng kích thước (07x10)cm chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine khối lượng 5,140 gam; 01 cân điện tử màu trắng kích thước (05x07x02)cm có dính Heroine.

3) Thu giữ tại tầng 3 trong tủ thờ gồm: 01 túi nilông chứa chất bột màu trắng (Để trong 01 hộp nhựa hình trụ màu trắng) không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 612,810 gam; 01 cân điện tử màu trắng đĩa cân mâm hình tròn có dính Heroine.

4) Thu giữ tại gầm cầu thang tầng 1 có 01 khuôn bằng kim loại màu xám kích thước (30x15x10)cm có đế và nắp có dính Heroine.

Tổng số ma túy thu giữ tại số 16A hẻm 1, ngách 4, ngõ 2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội: 1.633,53 gam Heroine, 164,09 gam Methamphetamine; 864,77 gam Ketamine và 125,13 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine, MDMA và Ketamine).

Ngoài ra, còn thu giữ: 01 túi vải mầu đen kích thước khoảng (30x20)cm bên trong có 01 đồ vật hình kim loại hình dạng súng mầu đen kích thước khoảng (20x10)cm phía thân bên trái có in số 3290654661956 và 01 hộp giấy mầu đỏ kích thước khoảng (05x03x02)cm bên trong có 07 viên kim loại dạng viên đạn hình trụ, kết luận là súng quân dụng K54 và 07 viên đạn quân dụng; 200 triệu đồng và 03 điện thoại di động.

T4 hành khám xét nơi ở khác của bị cáo Nguyễn Thu T tại địa chỉ Phòng 220 HH02-A1, Chung cư Thanh H, xã Cự K, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội. Tại thời điểm khám xét có mặt bị cáo Nguyễn Đình Đ, S năm 1955, trú tại số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, phường Đại T, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Thu giữ:

- 09 bánh chất bột màu trắng hình hộp chữ nhật, kích thước mỗi bánh (15x10x02)cm đều được bọc bằng nilông màu trắng, ngoài là nilông màu xanh và giấy nến màu vàng, đều là Heroine, tổng khối lượng 3.101,53 gam.

- 01 túi nilông kích thước khoảng (05x07)cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 5,360 gam.

- 01 túi nilông kích thước (10x12)cm chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine và Ketamine, khối lượng 22,410 gam.

- 01 túi nilông màu H1 kích thước (07x05)cm chứa các viên nén màu H1 có chữ WY đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 19,730 gam.

- 04 túi nilông màu xanh kích thước (07x05)cm chứ các viên nén màu H1 có chữ WY đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 79,480 gam.

- 02 kích T5 lực màu đỏ trong đó: 01 kích có chiều cao 30cm, đường kính 20cm, đế hình chữ nhật; 01 kích có chiều cao 20cm, đường kính 15cm, đế hình chữ nhật đều có dính Heroine.

- 01 cân điện tử màu đen kích thước (15x07)cm có dính Heroine.

- 01 cân đồng hồ màu xanh (Cân đĩa) nhãn hiệu Nhơn Hòa loại 5kg; Đĩa cân màu trắng bằng kim loại, đường kính 20cm có dính Heroine.

- 01 máy xay S tố nhãn hiệu Panasonic màu đen trắng (Có dụng cụ kèm theo) có dính Heroine.

- 01 khuôn hình chữ nhật bằng kim loại màu xám, kích thước (28x13x10)cm, nòng khuôn kích thước (15x10x10)cm, có đế và nắp bằng kim loại màu xám có dính Heroine.

- 01 búa nhựa màu đen có cán bằng kim loại có dính Heroine.

- 32 tờ giấy nến màu vàng kích thước (20x25)cm không dính chất ma túy.

- 50 túi ni lông màu trắng kích thước (15x25)cm không dính chất ma túy.

- 03 túi nilông kích thước (20x30)cm chứa chất bột màu trắng, không tìm thấy chất ma túy, tổng khối lượng 2.121,51 gam.

- 01 quyển số ghi chép có bìa màu xanh có ghi chữ Agenda kích thước khoảng (15x20)cm.

- 02 điện thoại di động.

Tổng số ma túy thu giữ khi khám xét tại Phòng 220 Tòa nhà HH02-A1, Chung cư Thanh H, xã Cự K, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội: 3.101,53 gam Heroine, 104,57 gam Methamphetamine và 22,41 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine, Ketamine).

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Thu T khai: Trong thời gian thi hành án tù tại Trại giam Phú S 4, T quen người nam giới dân tộc tên S qua các bạn tù. Sau khi ra trại, bị cáo T gọi điện thoại cho S nhờ mua ma túy để bị cáo T bán kiếm lời và cho S địa chỉ nhà. Ngoài địa chỉ Phòng 220 tòa nhà HH02-A1 chung cư Thanh H, xã Cự K, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội thì bị cáo T còn chung sống như vợ cH1 với bị cáo Nguyễn Đình Đ tại số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Sáng ngày 20/12/2020, S

đến nhà bị cáo T tại Phòng 220 tòa nhà HH02-A1 chung cư Thanh H, xã Cự K, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội bán cho bị cáo T nhiều loại ma túy gồm Heroine, Ketamine, thuốc lắc, H1 phiến với giá 100.000 đồng/01viên thuốc lắc; 230 triệu đồng/ 01kg ma túy đá; 180 triệu đồng/01 một bánh Heroine; 500 triệu đồng/01 một kg Ketamine, 25 nghìn đồng/01 viên H1 phiến, tổng số tiền là 02 tỷ đồng. Bị cáo T đã trả trước cho S 200 triệu đồng, số tiền còn lại hẹn bán hết ma túy sẽ trả nốt.

Sau khi mua được ma túy của S thì bị cáo T mua 02 khuôn sắt bằng kim loại ở cửa hàng sắt thép và 02 kích T5 lực tại cửa hàng gara sửa chữa ô tô ở phố Trương Định, thành phố Hà Nội để đóng, ép lại số Heroine đã mua. Bị cáo T chia số ma túy mua được đem cất giấu tại số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội và Phòng 220 HH02-A1, Chung cư Thanh H, xã Cự K, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội.

Khoảng 16 giờ ngày 07/01/2021, bị cáo Vũ Hữu T1 gọi điện cho bị cáo T hỏi mua 02 bánh Heroine, bị cáo T báo giá 200 triệu đồng/bánh, bị cáo T1 hẹn bán được Heroine sẽ trả tiền bị cáo T sau, bị cáo T đồng ý. Sau đó, bị cáo T thuê bị cáo Hoàng Thị Q vận chuyển 02 bánh Heroine đi giao cho bị cáo T1 tại khu vực đường Đại Cồ V, hứa trả công 03 triệu đồng.

Ngày 8/01/2021, bị cáo T bị kiểm tra, thu giữ T1 bộ số ma túy mua của S đang giấu tại số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội và Phòng 220 HH02-A1, Chung cư Thanh H, xã Cự K, huyện Thanh O, thành phố Hà Nội chưa kịp bán. Đối với 01 khẩu súng và 07 viên đạn bị thu giữ tại số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, bị cáo T khai mua của người nam giới không quen biết ở bến xe Giáp Bát với giá 25 triệu đồng để phòng thân.

Đối với bị cáo Nguyễn Đình Đ, bị cáo T khai chung sống với bị cáo Đ như vợ cH1 khoảng 02 tháng trước khi bị bắt. Bị cáo Đ biết T có hoạt động mua bán trái phép chất ma túy, thỉnh thoảng bị cáo T cho bị cáo Đ heroine để sử dụng. Bị cáo Đ biết bị cáo T cất giấu ma túy trong nhà nhưng cũng không biết số lượng và loại ma túy cụ thể, không biết bị cáo T mua ma túy của S và bán ma túy cho bị cáo T1.

Bị cáo Vũ Hữu T1 khai quen biết bị cáo Nguyễn Thu T và bị cáo Lê Ngọc H qua các mối quan hệ xã hội. Khoảng 14 giờ ngày 07/01/2021, bị cáo Lê Ngọc H đặt bị cáo T1 mua hộ 02 bánh heroine. Bị cáo T1 liên lạc với bị cáo Nguyễn Thu T hỏi mua 02 bánh Heroin, được bị cáo T báo giá 200 triệu đồng, Bị cáo T1 báo giá lại cho bị cáo H 205 triệu đồng, bị cáo H đồng ý mua và hẹn trả tiền sau. Bị cáo T1 gọi điện hẹn bị cáo T khoảng 17 giờ cùng ngày mang 02 bánh

Heroine đến khu vực đường Đại Cồ V giao cho bị cáo T1, đồng thời bị cáo T1 cũng hẹn bị cáo H đến Đại Cồ V nhận 02 bánh Heroine.

Đúng giờ hẹn, bị cáo T1 đi xe grab đến khu vực đường Đại Cồ V, còn bị cáo H đi ô tô đến và dừng xe bên đường. Bị cáo T gọi cho bị cáo T1 báo có người nữ giới mang 02 bánh Heroin đến gọi điện thì bị cáo T1 ra nhận. Khoảng 10 phút sau có người nữ giới (Sau bị cáo T1 biết là bị cáo Hoàng Thị Q) dùng số điện thoại 0962781823 gọi vào số điện thoại 0862842983 của bị cáo T1 bảo có người gửi đồ, bị cáo T1 hướng dẫn bị cáo Q chuyển 02 bánh Heroine vào xe ô tô cho bị cáo H. Sau đó bị cáo T1 đi nhờ xe bị cáo Q về nhà ở Hoàng Văn T, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội.

Bị cáo Hoàng Thị Q khai nhận: Khoảng 17 giờ ngày 07/01/2021, bị cáo Hoàng Thị Q đi từ chỗ ở đến nhà bị cáo T ở số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội nhận 02 bánh Heroine rồi mang đến khu vực đường Đại Cồ V để giao cho bị cáo T1 theo số điện thoại 0921106588. Đến nơi, theo chỉ dẫn của bị cáo T1, bị cáo Q đưa 02 bánh Heroine vào xe ô tô của bị cáo Lê Ngọc H rồi đi về. Bị cáo Q chưa kịp nhận tiền công từ bị cáo T thì bị bắt giữ.

Bị cáo Lê Ngọc H ban đầu khai: Theo yêu cầu của bị cáo T1, khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07/1/2021, bị cáo H đi xe ôtô BKS 30G-374.21 từ nhà đến khu vực đường Đại Cồ V, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội để nhận 02 bánh Heroine của một người nữ giới và mang về cho bị cáo Vũ Hữu T1 ở số 27, Tổ 1, phường Hoàng Văn T, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Khi bị cáo H điều khiển xe về đến khu vực ngã ba đường Đại Cồ V - Vân H 2, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội thì bị bắt giữ. Sau đó, bị cáo Lê Ngọc H thay đổi lời khai, theo đó bị cáo H không nhận vận chuyển 02 bánh Heroine cho bị cáo T1 mà mua 02 bánh Heroine của bị cáo Vũ Hữu T1 để về sử dụng cho bản thân.

Ban đầu bị cáo Nguyễn Đình Đ khai nhận chung sống với bị cáo Nguyễn Thu T như vợ cH1 tại địa chỉ số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, Thịnh L, Hoàng M, thành phố Hà Nội từ tháng 10/2020, biết việc bị cáo T mua bán trái phép chất ma túy và nhiều lần tham gia bán ma túy cùng bị cáo T. Bị cáo Đ biết bị cáo T bán từ 170 triệu đồng đến 200 triệu đồng/01 bánh Heroine. Ngày 07/01/2021, bị cáo Đ giao 02 bánh heroine cho một người phụ nữ đi bán cho bị cáo T1 tại khu vực đường Đại Cồ V. Số ma túy ma túy bị phát hiện và thu giữ khi khám xét tại số 16A số 1/4 ngõ 2 Đại T và Phòng 220 HH 2-A1 Chung cư Thanh H là ma túy của bị cáo Đ; còn 01 khẩu súng và 07 viên đạn là bị cáo Đ nhặt được ở gần nhà tại ngõ 2 Đại T mang về nhà cất giấu; Máy dập kim loại bị cáo Đ không nhớ

mua ở đâu để dập lại các bánh heroin.

Quá trình điều tra bị cáo Nguyễn Đình Đ thay đổi lời khai, theo đó bị cáo Đ thừa nhận biết bị cáo T có hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và cất giấu ma túy tại nhà, tuy nhiên bị cáo Đ không biết bị cáo T cất giấu ma túy cụ thể chỗ nào. Bị cáo Đ nghe thấy bị cáo T trao đổi việc mua bán ma túy qua điện thoại nhưng không biết bị cáo T mua ma túy của ai và bán ma túy cho ai. Bị cáo Đ không biết bị cáo Vũ Hữu T1 là ai, không thỏa thuận bán 02 bánh Heroine cho bị cáo T1. Về 01 khẩu súng và 07 viên đạn bị thu giữ, Bị cáo Đ nghĩ là súng đạn của bị cáo T nhưng không biết bị cáo T cất giấu trong nhà. Đối với máy dập kim loại bị cáo Đ nghĩ là bị cáo T dùng để dập lại các bánh heroine nhưng thực tế bị cáo Đ chưa nhìn thấy bị cáo T làm.

Như vậy, xác định bị cáo Nguyễn Thu T và bị cáo Vũ Hữu T1 khai nhận phù hợp về việc mua bán 02 bánh Heroin với nhau và bị cáo Đ không tham gia việc mua bán ma túy này nên lời khai nhận tội của bị cáo Đ là không có căn cứ. Với tài liệu điều tra đã thu thập chỉ xác định được bị cáo Đ chung sống với bị cáo T như vợ cH1 tại Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội, biết bị cáo T mua bán ma túy nhưng không tố giác hành vi phạm tội của bị cáo T đến cơ quan chức năng, hành vi của bị cáo Đ cấu thành tội Không tố giác tội phạm theo Điều 390 của Bộ luật Hình sự.

Về người đàn ông dân tộc tên S bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Thu T và người đàn ông đã bán cho bị cáo Nguyễn Thu T 01 khẩu súng và 07 viên đạn: bị cáo T không biết nhân thân lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ, xử lí.

Xác minh đồ vật, tài sản tạm giữ của các Bị cáo:

- Đối với đồ vật, tài sản thu giữ của bị cáo Lê Ngọc H: Xe ôtô Ford Escape BKS 30G-374.21 đăng ký chính chủ bị cáo Lê Ngọc H. Bị cáo Lê Ngọc H và chị Phạm Vũ T5 (Vợ H), S năm 1982, ở số 5 ngách 179/169/18 Vĩnh H, Hoàng M, thành phố Hà Nội khai chị T5 vay tiền mua chiếc xe trên để bị cáo H chạy dịch vụ; 03 điện thoại di động (Philip màu đen, Iphone màu đen và Iphone màu H1) là của bị cáo Lê Ngọc H sử dụng; Còn 01 điện thoại di động Nokia màu xanh của chị Phạm Vũ T5; Số tiền 7.500.000 đồng là tiền bị cáo H chạy xe ôtô dịch vụ chở khách mà có.

- Đối với đồ vật, tài sản thu giữ của bị cáo Hoàng Thị Q: Xe máy nhãn hiệu Vision màu đen BKS 29G1-897.80, đăng ký chính chủ là anh Nguyễn Cao S, trú tại: Ninh P, Quan N, Nhân C, Thanh X, thành phố Hà Nội. Ngày 07/1/2021, anh S cho bị cáo Hoàng Thị Q mượn sử dụng, không biết bị cáo Q sử dụng xe trên

để đi Vận chuyển ma túy; Còn 01 điện thoại di động Samsung màu đen bị cáo Q sử dụng liên lạc cá nhân và liên lạc việc Vận chuyển ma túy với bị cáo Nguyễn Thu T và bị cáo Vũ Hữu T1.

- Đối với đồ vật, tài sản thu giữ của bị cáo Nguyễn Thu T: 100 triệu đồng thu giữ trong người bị cáo T khai là tiền bán hàng túi xách online; 100 triệu đồng thu giữ trong két sắt khi khám xét chỗ ở số 16A hẻm 1/4/2 Đại T, phường Thịnh L, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội thì bị cáo T và bị cáo Nguyễn Đình Đ khai là tiền mừng đám cưới con gái của bị cáo Đ. Ngoài ra còn thu của bị cáo T 03 điện thoại di động (Iphone màu đen trắng, Samsung màu đen, Nokia màu xanh) bị cáo T sử dụng liên lạc cá nhân và mua bán ma túy.

- Đối với đồ vật, tài sản thu giữ của bị cáo Vũ Hữu T1: 02 điện thoại di động (Nokia màu đen, Samsung màu đen) bị cáo T1 sử dụng liên lạc cá nhân và mua bán ma túy; 1.800.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo T1.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 447/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo:

Nguyễn Thu T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng", Vũ Hữu T1 về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", Lê Ngọc H về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251 và khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40; Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thu T tử hình về tội Mua bán trái phép chất ma túy 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội là tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo T để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Vũ Hữu T1 tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo T1 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc H tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo H để đảm bảo cho việc Thi hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Hoàng Thị Q, Nguyễn Đình Đ, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Các ngày 20, 21 và 28/12/2021, các bị cáo Vũ Hữu T1, Lê Ngọc H có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm hình phạt.

Tại Quyết định kháng nghị số 05/QĐ-KNPT-P1 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Ngọc H xuống mức án Tù chung thân.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo T1 và bị cáo H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội vẫn giữ nguyên Quyết định kháng nghị theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Ngọc H xuống mức án Tù chung thân.

Luật sư bào chữa cho bị cáo T1 trình bày: Do bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế và ảnh hưởng của việc dùng thuốc, nhất thời phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn con còn nhỏ, hiện bị cáo một tuần chạy thận 3 lần; bị cáo có vai trò thấp trong vụ án; Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo mức án tù chung thân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội phát biểu quan điểm về vụ án: Căn cứ Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Vũ Hữu T1; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo H đề nghị xử bị cáo H mức án tù chung thân; Sửa một phần bản án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Tòa án sơ thẩm trả lại cho bị cáo H và chị T5: 01xe ô tô là chưa đúng pháp luật, cần kiến nghị tịch thu sung quỹ vào Ngân sách Nhà nước chiếc xe ô tô đã trả lại cho bị cáo H và chị T5.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra, truy tố, xét xử không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi tố tụng của những người T4 hành tố tụng, nên các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ là hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Vũ Hữu T1, Lê Ngọc H và các bị cáo khác đều đã khai nhận T1 bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy; vận chuyển trái phép chất ma túy như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, tang vật thu giữ, kết quả giám định tang vật. Do đó, có căn cứ xác định: Ngày 7/01/2021, bị cáo Vũ Hữu T1 gọi điện hỏi mua của bị cáo T 02 bánh Heroine giá 200 triệu đồng/bánh hẹn trả tiền sau, bị cáo T đồng ý bán và thuê bị cáo Hoàng Thị Q vận chuyển 02 bánh Heroine đến khu vực đường Đại Cồ V giao cho bị cáo Vũ Hữu T1. Khi bị cáo Hoàng Thị Q điều khiển xe Vision màu đen BKS 29G1-897.80 mang 02 bánh Heroine đến khu vực đường Đại Cồ V để giao cho bị cáo Vũ Hữu T1 thì bị cáo T1 bảo bị cáo Q chuyển số ma túy này lên xe ô tô Ford Escape BKS 30G-374.21 cho bị cáo Lê Ngọc H. Khi đã nhận được ma túy, bị cáo H điều khiển xe đến khu vực ngã ba Đại Cồ V - Vân H 2 thuộc phường Lê Đại H, quận Hai Bà T, thành phố Hà Nội thì bị cáo H bị kiểm tra bắt giữ quả tang đang giấu trong túi áo khoác 02 bánh heroine tổng khối lượng 681,06 gam.

Khám xét chỗ ở của bị cáo Nguyễn Thu T còn thu được 4.735,06 gam Heroine, 268,66 gam methamphetamine, 864,77 gam Ketamine và 147,54 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine, MDMA và Ketamine) chưa kịp bán hết cho khách và 01 khẩu súng quân dung, 07 viên đạn quân dụng.

Tổng lượng ma tuý mà của các bị cáo như sau: Bị cáo Nguyễn Thu T mua bán trái phép 5.416,12 gam Heroine, 268,66 gam Methamphetamine, 864,77 gam Ketamine và 147,54 gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine, MDMA và

Ketamine) và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng gồm 01 khẩu súng quân dụng và 07 viên đạn quân dụng. Bị cáo Vũ Hữu T1 mua bán trái phép 681,06 gam Heroine. Bị cáo Lê Ngọc H và bị cáo Hoàng Thị Q vận chuyển trái phép 681,06 gam Heroine. Bị cáo Nguyễn Đình Đ biết bị cáo Nguyễn Thu T có hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nhưng Không tố giác tội phạm đến cơ quan chức năng.

Theo đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo: Nguyễn Thu T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo điểm h khoản 4 Điều 251 và khoản 1 Điều 304 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo **Vũ Hữu T1** về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; Các bị cáo Lê Ngọc H và Hoàng Thị Q về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Đình Đ về tội Không tố giác tội phạm theo Khoản 1 Điều 390 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2]. Xét kháng cáo của bị cáo Vũ Hữu T1, Lê Ngọc H xin giảm nhẹ hình phạt; Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát thành phố Hà Nội giảm nhẹ hình phạt bị cáo H với mức án tù chung thân thấy rằng:

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và làm ảnh hưởng đến trật tự an T1 xã hội. Đồng thời là nguyên nhân phát S các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Bị cáo thực hiện phạm tội với vai trò đồng phạm, với lỗi cố ý, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm, lôi kéo Nguyễn Văn T6 người chưa thành niên vào việc phạm tội, nhằm mục đích vụ lợi, thể hiện sự coi thường pháp luật.

Tòa án sơ thẩm đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét vai trò, vị trí của từng bị cáo trong vụ án cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo như sau: Lê Ngọc H phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Bi cáo H, T1, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, số ma túy chưa bị phát tán, hợp tác với cơ quan Công an nhanh kết thúc điều tra vụ án. Do đó bị cáo T1 được áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51 của

Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo H được áp dụng điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Quyết định kháng nghị số 05/QĐ-KNPT-P1 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Lê Ngọc H xuống mức án Tù chung thân với căn cứ: Bị cáo T1 đã vận chuyển thuê cho bị cáo T1 02 bánh Heroin (681, 06 gam) cho Vũ Hữu T1, chưa được hưởng lợi; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi vi phạm của mình, phạm tội với vai trò thấp hơn các bị cáo T1, T. Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử bị cáo T, T1, H mức án tử hình là quá nghiêm khắc, không phân hóa vai trò đồng phạm của các bị cáo trong cùng vụ án theo Điều 58 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo T1 trình bày do bị cáo hiểu biết pháp luật còn hạn chế và ảnh hưởng của việc dùng thuốc, nhất thời phạm tội; bị cáo phạm tội lần đầu và chưa được hưởng lợi từ hành vi phạm tội. Bị cáo H trình bày bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình có hoàn cảnh khó khăn con còn nhỏ, hiện bị cáo một tuần chạy thận 3 lần; bị cáo có vai trò thấp trong vụ án; đề nghị Hội đồng chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo mức án tù chung thân; ngoài ra các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào khác.

Tuy nhiên những tình tiết này của bị cáo; và các căn cứ tại Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát Hà Nội đã được cấp sơ thẩm xem xét. Do đó, không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Căn cứ Điều 355, 356 BLTTHS không chấp nhận kháng cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về xử lý vật chứng: Tòa án sơ thẩm trả lại cho bị cáo H và chị T5: 01 xe ô tô là chưa đúng pháp luật, cần kiến nghị tịch thu sung quỹ vào Ngân sách Nhà nước chiếc xe ô tô đã trả lại cho bị cáo H và chị T5.

[4] Về án phí: Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận, các bị cáo pH nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

[5]. Về quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Vũ Hữu T1, Lê Ngọc H.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 447/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu T1 tử hình, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo T1 để đảm bảo cho việc Thi hành án.

- Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H tử hình về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Tiếp tục tạm giam bị cáo H để đảm bảo cho việc Thi hành án.

3. Về án phí: Các bị cáo Vũ Hữu T1, Lê Ngọc H mỗi bị cáo pH nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ra bản án hình sự phúc thẩm, các bị cáo Vũ Hữu T1, Lê Ngọc H có quyền làm đơn gửi lên Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa V Nam để xin ân giảm án tử hình.

5. Các Quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- Trại tạm giam số 1 TP. Hà Nội (b/c T1);
- Trại tạm giam số 2 TP. Hà Nội (b/c H);
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nôi;
- Các bị cáo (qua trại);
- NTGTT;
- Lưu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Việt Hà